

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 209/2019/HSPT

Ngày 08 – 7 – 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán:

1. Bà Trần Thị Phụng

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2019/TLPT-HS ngày 04/6/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Trần Văn N1 về tội “*Đánh bạc*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HSST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: Tổ 2, Ấp BC, xã XB, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 2b, xã EH, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn B1 và bà Lê Thị M1; bị cáo có vợ là Lê Thị Mỹ V1 và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2018 đến ngày 25/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh (vắng mặt).

2. Họ và tên: **Trần Văn N1**, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký HKTT: Thôn 2c, xã EH, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2b, xã EH, huyện EH, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn B2 và bà Lê Thị M2; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Mỹ V2 và 02 con; tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Văn N và Nguyễn Văn H có hành vi Đánh bạc với hình thức ghi số đề, bao lô được thua bằng tiền qua tin nhắn điện thoại di động từ số 0395485283 của H với Nguyễn Đình L qua số điện thoại 0963095105 và Nguyễn Văn Tr qua số điện thoại di động 0397518108, kết quả được tính theo kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc, quay thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút, kết thúc vào lúc 18 giờ 30 phút.

Khi đánh bạc Nguyễn Văn N và các đối tượng trên thống nhất: Đánh đề là đánh hai số cuối của giải đặc biệt và giải tám, nếu trúng sẽ lấy số tiền đánh nhân với 80 lần (Đài Miền Bắc), 70 lần (các đài khác) thì ra số tiền người chơi được nhận. Đánh bao lô là đánh hai số cuối của tất cả các giải (18 giải đối với đài tỉnh Phú Yên và 27 giải đối với đài Miền Bắc), khi thu tiền ghi số đề, bao lô thì quy ước đài Phú Yên là 14.000đ/1 điểm, đài Miền Bắc là 24.000đ/1 điểm, nếu trúng hai giải tiếp tục nhân đôi, trúng ba giải thì nhân với ba, cứ như vậy nhân lên nếu trúng với số giải tương ứng thì ra được số tiền người chơi thắng được, nếu không trúng giải nào thì người chơi sẽ chung cho Nam số tiền đã đánh đề, bao lô trước đó. Sau khi thống nhất xong, L đã ghi các con số 17 bao lô 30 điểm; số 42 bao lô 30 điểm và số 59 bao lô 50 điểm (Mỗi điểm đài miền Bắc là 24.000đ), L ghi 110 điểm thành tiền là 2.640.000đ. Tr ghi số 50 bao lô 50 điểm và số 51 bao lô 50 điểm, tổng điểm là 100 điểm, thành tiền là 2.400.000đ.

Đến 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình L và Nguyễn Văn Tr bị Công an huyện Ea H'Leo bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 12.730.000đ. Trong đó thu giữ trên người Nguyễn Văn N số tiền 5.650.000đ, trên người Nguyễn Văn H số tiền 2.400.000đ, trên người Nguyễn Đình L số tiền 3.980.000đ, trên người Nguyễn Văn Tr số tiền 700.000đ và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, màu vàng đồng, trong gấn sim số 0333141516 và 0961278434; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu đen, trong gấn sim số 0395485283; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trong gấn sim số 0963095105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trong gấn sim số 0397518108; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trong gấn sim số 0944865825; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trong gấn sim số 0963526326; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, trong gấn sim số

0984222177. Thu giữ của Nguyễn Văn N 01 cuốn vở học sinh, 01 bút bi và số tiền 28.300.000đ.

Quá trình điều tra xác định, ngoài việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho L và Tr ở đài Miền Bắc như trên thì Nguyễn Văn N còn có hành vi Đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô với Trần Văn N1, L, Tr, Nh, H và Th (Không xác định nhân thân) ở đài xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên như sau:

+ Nguyễn Đình L ghi lô, đề là 700.000đ, L trúng được 20 điểm, thắng được số tiền là 1.400.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ở đài Phú Yên là 2.100.000đ.

+ Nguyễn Văn Tr ghi lô, đề là 700.000đ, trúng được 10 điểm, thắng được số tiền là 700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ở đài Phú Yên là 1.400.000đ.

+ Nguyễn Anh H ghi lô, đề là 1.220.000đ, trúng được 10 điểm, thắng được số tiền là 700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc ở đài Phú Yên là 1.920.000đ.

+ Hồ Công Nh ghi lô, đề là 1.500.000đ nhưng không trúng. Ngoài ra N1 nhắn tin ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau chơi theo Xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền ghi lô, đề là 6.250.000đ.

+ Trần Văn N1 ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau với số tiền là 11.270.000đ, Nam trúng được 55 điểm, thắng được số tiền là 3.850.000đ. Tổng số tiền N1 đánh bạc là 15.120.000đ. Ngoài ra N1 nhắn tin ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau chơi theo Xổ số kiến thiết Miền Bắc với tổng số tiền ghi lô, đề là 11.310.000đ.

+ Th (Không xác định nhân thân) dùng điện thoại di động có số 0353741967 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N qua số điện thoại 0961278434, ghi lô, đề là 15.940.000đ, Th trúng được 225 điểm, thắng được số tiền 17.850.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc ở đài Phú Yên là 33.790.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô với L, Tr, Nh, Trần Văn N1, H và Th dựa vào kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Phú Yên ngày 05/11/2018 là 55.830.000đ; Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, bao lô với L, Tr, Nh và Trần Văn N1 dựa vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 05/11/2018 là 22.600.000đ.

Ngoài ra Nguyễn Văn N, Trần Văn N1, Hồ Công Nh còn khai: Ngày 04/11/2018, Nguyễn Văn N ghi số đề, bao lô với Hồ Công Nh và Trần Văn N1 tại đài Xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa, quay thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút, kết thúc lúc 17 giờ 30 phút và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc quay thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút, kết thúc lúc 18 giờ 30 phút, cụ thể:

+ Hồ Công Nh nhắn tin cho Nam để ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau với số tiền ghi lô, đề là 1.960.000đ, thắng được số tiền 1.750.000đ. Tổng số tiền Nh đánh bạc là 3.710.000đ. Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, Nh nhắn cho Nam để ghi

nhiều con số đề, bao lô khác nhau với tổng số tiền ghi lô, đề là 5.310.000đ, thắng được số tiền 3.200.000đ. Tổng số tiền Nh đánh bạc là 8.510.000đ.

+ Trần Văn N1 nhắn tin cho Nguyễn Văn N để ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau với tổng số tiền là 12.070.000đ, Nam thắng được số tiền 700.000đ. Tổng số tiền Nam đánh bạc là 12.770.000đ. Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc, Trần Văn N1 nhắn cho N để ghi nhiều con số đề, bao lô khác nhau với tổng số tiền là 23.290.000đ, Nam thắng được số tiền 13.700.000đ. Tổng số tiền N1 đánh bạc là 36.990.000đ.

+ Tổng số tiền Nguyễn Văn N đánh bạc với Hồ Công Nh và Trần Văn N1 ở đài Khánh Hòa ngày 04/11/2018 là 16.480.000đ và ở đài Xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 04/11/2018 là 45.500.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HSST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn N** 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2018 đến ngày 25/01/2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn N1** 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với 02 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/5/2019, các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn N1 giữ nguyên yêu cầu theo đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/7/2019 bị cáo Nguyễn Văn N có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do: Bị cáo đang điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa T3.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định: Cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo

Nguyễn Văn N là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và xét xử bị cáo Trần Văn N1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn N và 01 năm tù đối với bị cáo Trần Văn N1 là chưa đủ nghiêm khắc với tính chất, mức độ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Bởi bị cáo Trần Văn N1 đã nhiều lần đánh bạc với Nguyễn Văn N, Hồ Công Nh, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với Trần Văn N1, Hồ Công Nh là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Xét thấy, tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1, giữ nguyên án sơ thẩm đã tuyên. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Văn N1 không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị HĐXX phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để sớm hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do: Bị cáo đang điều trị tại Bệnh Viện đa khoa T3. Tuy nhiên, việc vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn N không gây trở ngại cho việc xét xử, nên HĐXX phúc thẩm tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Văn N1 tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1 đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức ghi số đề, bao lô với số tiền chơi ngày 04/11/2018 là 61.980.000đ và ngày 05/11/2018 Nguyễn Văn N nhận ghi số đề với Trần Văn N1, Hồ Công Nh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh H, Nguyễn Đình L, Nguyễn Văn Tr với tổng số tiền 78.430.000đ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung tăng nặng *“Tiền hoặc hiện vật dùng vào đánh bạc trị giá 50.000.000đ trở lên”* theo quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự và xét xử bị cáo Trần Văn N1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn N và mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Trần Văn N1 thấy rằng: Mặc dù, đối với bị cáo Trần Văn N1, theo xác nhận của phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Lắk ngày 15/02/2019 thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng cấp sơ thẩm xác định bị cáo đã có tiền sự là không chính xác; bị cáo Trần Văn N1 và Hồ Công Nh đã có hành vi phạm tội nhiều lần nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với các bị cáo và sau khi phạm tội bị cáo Trần Văn N1 đã ra “Đầu thú” nhưng cấp sơ thẩm cũng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo Trần Văn N1 là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên HĐXX không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1 thấy rằng: Bị cáo Trần Văn N1 phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội

[5] Từ những phân tích đánh giá nêu trên, HĐXX thấy cần không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Văn N1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1
- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HSST ngày 22/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2018 đến ngày 25/01/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N1 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn N và Trần Văn N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện EH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn